

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI, NGHỈ THÔI VIỆC DO SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, ĐƠN VỊ**  
**HÀNH CHÍNH (Nghỉ ngày 01/9/2025)**

*(Kèm theo Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| TT       | Họ và tên                                   | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ/chức danh chuyên môn | Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác             | Thời điểm nghỉ | Được hưởng chính sách |                | Lý do quyết định cho nghỉ |
|----------|---------------------------------------------|---------------------|------------------------------|--------------------------------------------|----------------|-----------------------|----------------|---------------------------|
|          |                                             |                     |                              |                                            |                | Nghỉ hưu trước tuổi   | Nghỉ thôi việc |                           |
| <i>A</i> | <i>B</i>                                    | <i>1</i>            | <i>2</i>                     | <i>3</i>                                   | <i>4</i>       | <i>5</i>              | <i>6</i>       | <i>7</i>                  |
| <b>I</b> | <b>SỞ Y TẾ</b>                              |                     |                              |                                            |                |                       |                |                           |
| *        | <b><i>Cán bộ, công chức</i></b>             |                     |                              |                                            |                |                       |                |                           |
| 1        | Trần Thị Như Bích                           | 28/12/1978          | Chuyên viên                  | Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế                 | 01/9/2025      |                       | x              | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| *        | <b><i>Viên chức hưởng lương từ NSNN</i></b> |                     |                              |                                            |                |                       |                |                           |
| 2        | Nguyễn Thị Mỹ Dung                          | 03/06/1971          | Y sĩ hạng IV                 | Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 3        | Lê Thị Cự                                   | 10/07/1972          | Điều dưỡng hạng IV           | Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 4        | Bùi Lê Kim Loan                             | 01/01/1972          | Điều dưỡng hạng IV           | Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 5        | Võ Thị Xuân Thảo                            | 10/02/1974          | Điều dưỡng hạng IV           | Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |

| TT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ/chức danh chuyên môn                                                      | Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác               | Thời điểm nghỉ | Được hưởng chính sách |                | Lý do quyết định cho nghỉ |
|----|---------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|-----------------------|----------------|---------------------------|
|    |                     |                     |                                                                                   |                                              |                | Nghỉ hưu trước tuổi   | Nghỉ thôi việc |                           |
| 6  | Nguyễn Thị Diễm Chi | 16/12/1970          | Kỹ thuật y, Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh - thăm dò chức năng              | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 7  | Nguyễn Thị Diệu Ánh | 16/02/1970          | Bác sĩ hạng III, Khoa sức khỏe sinh sản                                           | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 8  | Nguyễn Thị Thanh Lý | 31/01/1972          | Hộ sinh hạng III, Khoa sức khỏe sinh sản                                          | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 9  | Tô Thị Trúc Mai     | 04/12/1972          | Bác sĩ hạng III, Phòng khám đa khoa                                               | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 10 | Nguyễn Văn Khánh    | 23/01/1966          | Bác sĩ chính (hạng II), Phòng khám đa khoa                                        | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 11 | Võ Thành Tâm        | 15/07/1971          | Kỹ thuật y hạng IV, Khoa sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 12 | Hồ Thị Kim Lãnh     | 04/08/1971          | Y sĩ hạng IV, Phòng khám đa khoa                                                  | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |

| TT | Họ và tên                                    | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ/chức danh chuyên môn                                                | Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác               | Thời điểm nghỉ | Được hưởng chính sách |                | Lý do quyết định cho nghỉ |
|----|----------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|-----------------------|----------------|---------------------------|
|    |                                              |                     |                                                                             |                                              |                | Nghỉ hưu trước tuổi   | Nghỉ thôi việc |                           |
| 13 | Trương Thị Nhân                              | 30/10/1972          | Hộ sinh hạng III, Khoa sức khỏe sinh sản                                    | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 14 | Trương Thị Ngọc Hà                           | 12/12/1972          | Y tế công cộng hạng III, Khoa sức khỏe sinh sản                             | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 15 | Nguyễn Thị Anh Thơ                           | 18/12/1971          | Hộ sinh hạng IV, Khoa sức khỏe sinh sản                                     | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 16 | Võ Thị Thu Trang                             | 04/11/1970          | Bác sĩ (hạng III), Khoa sức khỏe sinh sản                                   | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 17 | Lê Thị Bích Liên                             | 10/03/1974          | Y sĩ hạng IV, Khoa sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 18 | Nguyễn Văn Hiệu                              | 20/8/1968           | Nhân viên, Phòng Tổ chức - Hành chính                                       | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi | 01/09/2025     | x                     |                | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| 19 | Hồ Thị Lệ Hoa                                | 16/11/1983          | Văn thư viên trung cấp                                                      | Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi   | 01/09/2025     |                       | x              | Do sắp xếp tổ chức bộ máy |
| II | <b>UBND XÃ SƠN TÂY THƯỢNG</b>                |                     |                                                                             |                                              |                |                       |                |                           |
| *  | <b>Hợp đồng lao động hưởng lương từ NSNN</b> |                     |                                                                             |                                              |                |                       |                |                           |

| TT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh | Chức vụ/chức danh chuyên môn | Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác | Thời điểm nghỉ | Được hưởng chính sách |                | Lý do quyết định cho nghỉ                |
|----|------------------------|---------------------|------------------------------|--------------------------------|----------------|-----------------------|----------------|------------------------------------------|
|    |                        |                     |                              |                                |                | Nghỉ hưu trước tuổi   | Nghỉ thôi việc |                                          |
| 20 | Nguyễn Thị Hồng Phượng | 17/8/1975           | Nhân viên tạp vụ             | UBND xã Sơn Tây Thượng         | 01/9/2025      | x                     |                | Do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp |
|    | <b>Tổng cộng</b>       |                     |                              |                                |                | <b>18</b>             | <b>2</b>       |                                          |